

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☒ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày ..20..tháng..7...năm 2022.. Ca:C.N...

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	57301	55,3	20,6	4,1	14	1,5	100,1	143,2	Thơng Ngọc Thanh	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	57752	55,4	20,5	4,0	14	1,5	100,0	144,3	Lưu Đức Sơn Tuấn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	57121	56,1	21,1	3,8	1,4	1,5	100,2	145,6	Huy N.Q. Huy	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		57594	56,0	21,6	3,9	1,4	1,5	100,2	147,9	Nguyễn Kim Sáng	

Ghi chú: “-”: Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ ban hành.

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

MB-NMD-231

☒ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☐ Lò hơi Công nghiệp

Ngày ..20..tháng..4..năm ..2026 Ca:...../...../.....

Ca	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	<u>119826</u>	<u>50,4</u>		<u>35</u>		<u>0,3</u>	<u>99,8</u>	<u>107</u>	<u>Thị Văn Sơn</u>	<u>Thuyết bị đo ở Sơ</u>
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										<u>đang chờ xử lý chất.</u>
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										<u>TC đã được điều</u>
	Giá trị trung bình theo ca	<u>119881</u>	<u>50,8</u>		<u>35</u>		<u>0,4</u>	<u>99,7</u>	<u>108,7</u>	<u>Tôn Văn Hùng</u>	<u>đo qua ống</u>
Chiều	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										<u>thay thế' thao</u>
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										<u>quy định.</u>
	Giá trị trung bình theo ca	<u>116557</u>	<u>50,6</u>	-	<u>3,6</u>	-	<u>0,3</u>	<u>99,8</u>	<u>107,3</u>	<u>Tôn Văn Hùng</u>	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
Đêm	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		<u>119709</u>	<u>50,8</u>	-	<u>35</u>	-	<u>0,4</u>	<u>99,7</u>	<u>108,6</u>	<u>Hữu Công Minh</u>	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình theo ca: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Giá trị trung bình tại thời điểm có sự cố: Là giá trị trung bình cộng tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khí thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điều 20, Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của

BIỂU THEO DÕI CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI
THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

☐ Lò hơi Động lực; ☐ Lò hơi Thu hồi; ☒ Lò hơi Công nghiệp

Ngày 20 tháng 7 năm 2016 Ca C.D.A

Cs	Kết quả	Lưu lượng (m ³ /h)	Hội tổng (mg/Nm ³)	O ₂ (%)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)	Áp suất (kPa)	Nhiệt độ (°C)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
		-	≤ 240	-	≤ 1.200	≤ 600	≤ 1.020	-	-		
Sáng	Giá trị trung bình theo ca	46193	72,8	17,7	1562	-2,2	52,1	102,9	106	Nguyễn Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Chiều	Giá trị trung bình theo ca	44241	49,5	16,2	1200	-4,1	82,9	103	104	Nguyễn Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1										
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Đêm	Giá trị trung bình theo ca	45902	23,3	15,4	968	0,5		105	110	Nguyễn Văn	
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1					0,3					
	Giá trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2										
Giá trị trung bình ngày:		45445	48,5	16,4	1243		124	103			

Ghi chú: "-": Không quy định

- Giá trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Giá trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình công tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.